

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH TƯỜNG
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2022/HS-ST
Ngày 13-01- 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH TƯỜNG, TỈNH VĨNH PHÚC**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Quỳnh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phùng Văn Thông, ông Tạ Tất Hưng

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Xuân Chín- Thư ký Toà án nhân dân huyện Vĩnh Tường.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường tham gia phiên tòa: Ông Trần Chung Kiên - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 01 năm 2022, tại Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Ninh, huyện Vĩnh Tường, Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 119/2021/TLST-HS ngày 24 tháng 12 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 115/2021/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 12 năm 2021, đối với:

Bị cáo: Đỗ Văn N, sinh ngày 19 tháng 5 năm 1966; trú tại: Tổ dân phố B, thị trấn T, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 5/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn T (đã chết) và bà Lê Thị C; vợ: Vũ Thị Ch, con: 03 con (lớn nhất sinh năm 1990, nhỏ nhất sinh năm 2004); tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: + Tại Bản án số 02/2011/HSST ngày 20/01/2011 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường xử phạt Đỗ Văn N 02 năm tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Nguyên chấp hành án xong ngày 21/6/2012, đã được xóa án tích.

+ Tại Bản án số 38/2015/HSST ngày 12/5/2015 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt Đỗ Văn N 03 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. N chấp hành án xong ngày 30/5/2017, đã được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/11/2021 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam công an tỉnh Vĩnh Phúc, (có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Lê Văn Đ, sinh năm 1989; trú tại: Tổ dân phố , thị trấn T huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc, (vắng mặt).

Người làm chứng: Anh Lương Anh K, sinh năm 1988; trú tại: TDP , thị trấn V, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc, (vắng mặt).

Người chứng kiến: Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1970; trú tại: TDP N, thị trấn T, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc, (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 17 giờ 25 phút ngày 07/11/2021 tổ công tác Công an huyện Vĩnh Tường làm nhiệm vụ tại đoạn đường liên thôn thuộc tổ dân phố N thì phát hiện Đỗ Văn N, sinh năm 1966, ở tổ dân phố B, thị trấn T, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Công an huyện Vĩnh Tường đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ gồm:

- + Thu trong lòng bàn tay trái N đang cầm 01 gói nhỏ được bọc bên ngoài bằng nilon màu trắng, mở ra kiểm tra bên trong có chứa chất bột cục màu trắng, Nguyên khai nhận đó là gói ma túy Heroin của N vừa mua được với giá 200.000đ với mục đích để sử dụng cho bản thân. (Niêm phong ký hiệu A1).

- + Tạm giữ của N 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda màu xám, BKS: 88S6-7987.

Ngày 07/11/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra ra Lệnh khám xét khẩn cấp số 35, khám xét chỗ ở của Đỗ Văn N, qua khám xét không phát hiện thu giữ gì.

Cùng ngày 07/11/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường đã ra Quyết định trưng cầu số 618 giám định tang vật thu giữ được của Đỗ Văn N trong quá trình bắt quả tang đến phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc để giám định xác định trọng lượng và loại ma túy trong mẫu vật ký hiệu A1.

Kết quả mở niêm phong tại phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc xác định: A1 = 0,2608g (Không phẩy hai sáu không tám, không kể bao bì) chất bột cục màu trắng trong 01 gói nhỏ bằng nilon.

Ngày 11/11/2021, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc có bản Kết luận giám định số 2941/KLGD, kết luận: “Chất bột, cục màu trắng của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,2608g (Không phẩy hai sáu không tám gam, không kể bao bì) loại Heroine”.

Hoàn trả trực tiếp đối tượng giám định còn lại sau giám định cho cơ quan trung cầu gồm: A1 = 0,2225 gam mẫu cùng toàn bộ bao gói.

Về nguồn gốc số ma túy thu giữ, N khai nhận: Khoảng hơn 17 giờ ngày 07/11/2021, N đang ở nhà thì nảy sinh nhu cầu sử dụng ma túy Heroin. N chuẩn bị sẵn 200.000 đồng rồi một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu xám, BKS: 88S6-7987 đi đến trước cửa nhà chị H có chồng tên là H ở tổ dân phố N, thị trấn T, huyện Vĩnh Tường để tìm mua ma túy. Đến nơi N gặp Nguyễn Thị Thúy N, sinh năm 2005 là con của H ở trước cửa, do nghe bạn bè nói chuyện N có bán ma túy nên N hỏi Ng “Để cho bác cái thuốc hai trăm”, Ng hiểu ý N hỏi mua của Nga 01 gói ma túy Heroin với giá 200.000 đồng nên đồng ý và nói “Bác đưa tiền đây” thì N đưa cho Ng số tiền 200.000 đồng, Ng cầm tiền N đưa rồi đưa lại cho N 01 gói ma túy Heroin được bọc bên ngoài bằng túi nilon màu trắng. Mua được ma túy, N một mình điều khiển xe mô tô BKS: 88S6-7987 đi về nhà để sử dụng. Khi đi đến tổ dân phố N thì bị Công an huyện Vĩnh Tường bắt quả tang và thu giữ tang vật.

Tại Cáo trạng số 05/CT-VKSVT ngày 22/12/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường đã truy tố bị cáo Đỗ Văn N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên luận tội: Giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng đối với bị cáo N; sau khi đánh giá tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đỗ Văn N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đỗ Văn N từ 01 năm 09 tháng tù đến 02 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 07/11/2021. Hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng. Ngoài ra còn đề nghị xử lý vật chứng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Vĩnh Tường, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành

tổ tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2]. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo N thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường, bị cáo khai nhận:

Khoảng 17 giờ 25 ngày 07/11/2021, tại tổ dân phố N, thị trấn T, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc, tổ công tác công an huyện Vĩnh Tường bắt quả tang bị cáo thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 0,2608g ma túy loại Heroine để sử dụng. Vật chứng thu giữ: Thu trong lòng bàn tay trái bị cáo đang cầm 01 gói ma túy loại Heroine, có khối lượng 0,2608g, tạm giữ của bị cáo N 01 xe mô tô gắn BKS: 88S6-7987.

[3]. Xét lời nhận tội của bị cáo là phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ như lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến, Kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc, phù hợp với biên bản bắt giữ người phạm tội quả tang, cùng các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Hành vi của Đỗ Văn N đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, có khung hình phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

[4]. Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Heroine là chất ma túy gây nghiện, gây nguy hại cho cơ thể người sử dụng, ảnh hưởng đến sự phát triển lành mạnh của các thể hệ sau này, ảnh hưởng đến kinh tế của cả xã hội. Đây cũng là nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn trong xã hội như trộm cắp, cướp giật, giết người.... Bị cáo hiểu rõ tác hại của ma túy nhưng vẫn cố ý phạm tội. Vì vậy cần phải có mức hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5]. Xét nhân thân của bị cáo cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nhưng bị cáo có nhân thân xấu: Năm 2011, bị Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường xử phạt 02 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; năm 2015, bị Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường xử phạt 03 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Bị cáo đã được xóa án tích nhưng không lấy đó làm bài học để tu dưỡng rèn luyện, mà vẫn tiếp tục sa đà vào con đường phạm tội. Do đó, cần phải xử lý nghiêm bị cáo trước pháp luật mới có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội. Tuy nhiên quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội nên được hưởng

tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định và không có tài sản vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[7]. Về vật chứng và các vấn đề khác:

- Đối với chị Nga: Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã cho Nguyên nhận dạng đối với Ng, N xác định người bán ma túy cho là Nguyễn Thị Thúy Nga, sinh năm 2005, ở thị trấn T, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc, ngày 07/11/2021 là lần đầu tiên Nguyên mua ma túy của Ng. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã làm việc với Ng, Ng khẳng định không quen biết Đỗ Văn N và ngày 07/11/2021 Ng không gặp hay tiếp xúc ai tên là N. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thực hiện triệt để các biện pháp điều tra nhưng ngoài lời khai của N chưa thu thập được tài liệu, chứng cứ nào chứng minh Ng bán ma túy cho N. Do vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục điều tra xác minh, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau là phù hợp.

- Đối với xe mô tô gắn BKS: 88S6-7987, quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của anh Lê Văn Đ, sinh năm 1989, ở xã T, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc. Anh Đ không biết N mượn và sử dụng xe mô tô trên của anh Đ để đi mua ma túy. Do vậy Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại chiếc xe trên cho anh Đ. Nhận lại xe, anh Đ không yêu cầu, đề nghị gì, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với mẫu vật A1 = 0,2225 gam và toàn bộ bao gói do cơ quan giám định hoàn trả sau giám định, không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[8]. Án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Đỗ Văn Nguyên phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Đỗ Văn N: 02 (Hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 07 tháng 11 năm 2021.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 0,2225 gam mẫu cùng toàn bộ bao gói do cơ quan giám định hoàn lại.

Vật chứng nêu trên có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Vĩnh Tường và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Tường.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Đỗ Văn N phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo bản án để đề nghị xét xử phúc thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- Trại tạm giam CA tỉnh Vĩnh Phúc;
- Phòng Thi hành án HS CA tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Vĩnh Tường;
- Phòng HS nghiệp vụ công an Vĩnh Tường;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Tường;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Thị Quỳnh

